TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHU NGHIA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 11/2023/HS- ST
Ngày: 28/02/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TỈNH PHÚ THỌ

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Minh Hòa
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Tống Như Hải
2. Ông Đào Trung Kiên.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Đinh Thị Thu Hậu - Thư ký của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa*: Ông Nguyễn Khắc Bằng- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 50/2022/TLST- HS ngày 30 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Xuân N - sinh ngày 20 tháng 12 năm 1989 tại huyện T, tỉnh Phú Thọ; tên gọi khác: Không; nơi ĐKHKTT: Thôn S, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; chỗ ở hiện nay: Khu 4, xã H1, huyện T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Như D sinh năm 1947 và bà Nguyễn Thị Th sinh năm 1949; có vợ là Trần Thị Ngọc Á sinh năm 1988 và 01 con (con nuôi) sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" tại khu 4, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ từ ngày 10/10/2022 đến ngày 10/12/2022. Có mặt.

- Bị hại: Chị Vi Thị H (tên gọi khác: L1) - sinh năm 1990

Nơi ĐKHKTT: Khu 11, xã C, huyện T, tỉnh Phú Thọ

Chỗ ở hiện nay: Số 21, đường tàu chắn 5, TP, phường B, quận K, Thành phố Hà Nội. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Trần Thị Ngọc Á- sinh năm 1988

Nơi ĐKHKTT: Thôn S, xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc

Chỗ ở hiện nay: Khu 4, xã H1, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Chị Hoàng Kim Lý Tr- sinh năm 1977

Trú tại: Khu 15, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

+ Anh Nguyễn Văn V- sinh năm 1994

Trú tại: Khu 1, xã Đ, huyện T, tỉnh Phú Thọ.

(Những người làm chứng đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Xuân N sinh năm 1989, ở khu 4, xã H1, huyện T, tỉnh Phú Thọ và chị Vi Thị H (tên gọi khác là L1) sinh năm 1990, đăng ký thường trú tại khu 11, xã C, huyện T, chỗ ở hiện nay: Số 21, đường tàu chắn 5, TP, phường B, quận K, Thành phố Hà Nội quen biết nhau qua mạng xã hội Facebook. Mặc dù hai người đều đã có gia đình riêng nhưng vẫn nảy sinh quan hệ tình cảm nam nữ, hẹn hò, quan hệ tình dục với nhau nhiều lần tại một số nhà nghỉ thuộc địa bàn huyện T. Khoảng tháng 5/2022, trong một lần gặp nhau tại nhà nghỉ P ở khu 15, xã H1, N và chị H đã tự nguyện chụp nhiều kiểu ảnh hai người đang khỏa thân, ôm nhau nằm trên giường bằng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A12, màu xanh của chị H đang cho N mượn sử dụng; mục đích chụp ảnh để làm kỷ niệm. Khoảng 14 giờ ngày 11/6/2022, chị H và N hẹn gặp nhau tại khu vực gầm cầu vượt Km78 cao tốc Nội Bài - Lào Cai thuộc khu 3, xã C. Sau đó, N dùng xe máy chở chị H đến nhà nghỉ P, N thuê phòng số 306 để hai người quan hệ tình dục. Sau khi quan hệ tình dục, chị H vào phòng vệ sinh tắm rửa thì chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S Plus của chị H có cuộc gọi của anh Quách Văn S1 sinh năm 1977, trú tại tổ 12, phường PD, quận B1, Thành phố Hà Nội gọi đến. Biết anh S1 là bạn trai chị H nên N đưa điện thoại cho chị H nghe máy, nhưng chị H không nghe. Vì ghen tuông, bực tức, N dùng tay phải cầm chiếc điện thoại Iphone 6S Plus ném mạnh xuống nền nhà, làm điện thoại bị vỡ, rồi chạy đến chỗ chị H đang nằm trên giường, dùng tay túm phần cổ váy của chị H để lôi chị H dậy nhưng không được, làm cổ váy của chị H bị rách. Thấy chị H không dậy và không nói gì, N dùng tay tát liên tục 03 cái vào má chị H, chị H không phản ứng gì mà chỉ ngồi khóc. N nhặt chiếc điện thoại Iphone dưới nền nhà, dùng hai tay bẻ cong chiếc điện thoại rồi ném mạnh về phía chị H, chiếc điện thoại rơi trúng đệm giường bật lên trúng vào phần mang tai trái chị H gây chảy máu. Chị H bị đau, dùng tay bo đầu, khóc đòi về. Khoảng 20 phút sau chị H thay váy, mặc áo phông cộc tay và quần bò ngang gối để đi về. N không muốn chị H về nên đã xin lỗi và bảo chị H ở lại, chị H đồng ý. Tối hôm đó N và chị H lại quan hệ tình dục với nhau. Sáng 12/6/2022, chị H cất chiếc điện thoại Iphone 6S Plus bị đập vỡ vào túi xách của mình. Sau đó N dùng xe gắn máy đưa chị H ra đường cao tốc đón xe khách đi về Thành phố Hà Nội. Thời gian sau đó N và chị H vẫn điện

thoại liên lạc với nhau bình thường và chị H vẫn về huyện T để quan hệ tình dục với N. Còn chiếc điện thoại bị đập vỡ, chị H đem đến quán sửa chữa điện thoại của anh Nguyễn Văn V sinh năm 1994, ở khu 1, xã Đ, huyện T sửa chữa nhưng không khắc phục được nên chị H đã lấy lại thẻ sim rồi cho anh V chiếc điện thoại đó để tháo lấy linh kiện.

Đến sáng ngày 26/7/2022, N và chị H lại hẹn gặp nhau tại gầm cầu chui Km78 cao tốc Nội Bài - Lào Cai. Sau khi gặp nhau, N dùng xe gắn máy chở chị H đến nhà nghỉ D1 thuộc khu LH, xã M, huyện T thuê phòng nghỉ. Sau khi quan hệ tình dục, hai người nằm nói chuyện tâm sự với nhau thì anh S1 gọi đến số điện thoại 0396 0162xx của chị H đang lắp trong chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màn hình đen trắng, nhưng chị H không nghe máy. N và chị H lại xảy ra mâu thuẫn. N dùng chiếc điện thoại Sam sung Galaxy A12 gắn sim số 0985 807 5xx gọi đến số điện thoại của anh S1 và bảo chị H nghe máy, mục đích là để anh S1 biết chị H đang ở cùng N, chị H không nghe và giằng lấy điện thoại nhưng không được, hai người dồn đuổi nhau trong phòng. Lúc này anh S1 tắt liên lạc thì có số điện thoại của bà Nguyễn Thị L2 sinh năm 1968, trú tại khu 5, xã Đ là mẹ đẻ của chị H gọi đến số điện thoại 0985 807 572 của N hỏi về chị H. N thừa nhận chị H đang ở cùng với N. Ông Vi Đức L3 là bố đẻ chị H nói vọng vào điện thoại: *"Bảo con Huệ đừng có bước chân vào nhà nữa"*. Chị H nghe thấy, ngồi khóc và trách N làm mọi chuyện vỡ lở. Sau đó chị H bảo chia tay với N và đi bộ ra khỏi nhà nghỉ. N thanh toán tiền thuê phòng rồi điều khiển xe gắn máy đuổi theo, chở chị H đi đón xe về Thành phố Hà Nội. Trên đường đi, chị H đòi N trả lại chiếc điện thoại Samsung Galaxy A12, nhưng N bảo chị H để N thoát hết tài khoản ngân hàng, Facebook, Zalo và sao lưu danh bạ ra rồi sẽ trả. Trên đường đi xe khách về Thành phố Hà Nội, chị H đã chặn số điện thoại, Zalo của N để không cho N liên lạc với chị H nữa.

Ngày 28/7/2022, N đi làm để quên chiếc điện thoại Sam sung Galaxy A12 ở nhà thì chị Trần Thị Ngọc Á sinh năm 1988, ở khu 4, xã H1 (là vợ N) lấy kiểm tra, thấy trong điện thoại có nhiều tin nhắn trên Zalo hình ảnh nhạy cảm giữa N và chị H. Do ghen tuông, chị Á đã tải lại các hình ảnh nhạy cảm sang chiếc điện thoại Sam sung Galaxy A03 của mình. Ngày 28/7/2022 và ngày 04/8/2022, chị Á sử dụng ứng dụng Messenger trên Facebook và các địa chỉ trên Zalo để gửi 05 hình ảnh N và chị H khoả thân đang ôm nhau nằm trên giường cho 05 người thân của chị H gồm: Bà Trần Thị Thuý H2 sinh năm 1960 là mẹ chồng chị H; bà Lê Thị Kim T1 sinh năm 1960 là mẹ nuôi chị H; anh Đỗ Mạnh H3 sinh năm 1990 là em chồng chị H; cháu Đỗ Hải Đ1 sinh năm 2010 là con trai chị H và chị Nguyễn Thị G sinh năm 1982 là em dâu họ của chị H (những người trên đều trú tại xã C), nhằm mục đích ngăn chặn mối quan hệ bất chính giữa chị H và N. Ngày 10/8/2022, chị H có đơn trình báo đến Công an huyện T về việc N cướp giật, huỷ hoại điện thoại của chị; đánh đập, cưỡng ép chị quan hệ tình dục, huỷ hoại danh dự, nhân phẩm và tống tiền chị số tiền 20 triệu đồng.

Cơ quan CSĐT Công an huyện T đã tiến hành xác định hiện trường tại nhà nghỉ P, thu giữ 04 chiếc điện thoại của chị H, chị Á và N; yêu cầu định giá chiếc điện thoại Iphone 6S Plus của chị H bị N đập vỡ và chiếc điện thoại

Samsung Galaxy A12 mà chị H trình bày bị N chiếm đoạt; trưng cầu giám định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của chị H; điều tra, xác minh theo quy định.

Tại Kết luận định giá tài sản số 50, ngày 03/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện T xác định: Chiếc điện thoại Iphone 6S Plus màu hồng, bản gốc quốc tế, 16GB được mua mới và sử dụng từ năm 2017, tình trạng hoạt động bình thường, trị giá tại thời điểm tháng 6/2022 là 2.500.000 đồng; chiếc điện thoại Sam sung Galaxy A12 màu xanh, được mua mới và sử dụng vào tháng 3/2022, trị giá tại thời điểm tháng 5/2022 là 2.250.000 đồng. Chị H có đơn từ chối giám định thương tích và không đề nghị xử lý đối với N về hành vi đánh chị H.

Trước Cơ quan điều tra Lê Xuân N khai nhận: Do ghen tuông nên N đã có hành vi tát, nắm cổ chiếc váy chị H đang mặc và ném vỡ chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus của chị H, rồi nhặt chiếc điện thoại vỡ trên nền phòng ném gây thương tích cho chị H vào ngày 11/6/2022 tại nhà nghỉ P, thuộc khu 15, xã H1, huyện T. Chiếc điện thoại Samsung Galaxy A12 của chị H đưa cho N dùng làm phương tiện liên lạc giữa hai người; không có việc N cướp giật chiếc điện thoại nêu trên. Đối với việc quan hệ tình dục giữa hai người là do tự nguyện, không bị ép buộc, đe doạ. Không có ai yêu cầu chị H phải đưa số tiền 20 triệu đồng.

Chị Trần Thị Ngọc Á trình bày: Khi phát hiện thấy những hình ảnh khoả thân và những tin nhắn thân mật trên Zalo của N và chị H trong chiếc điện thoại Sam sung Galaxy A12, do ghen tuông nên chị đã gửi 05 hình ảnh nhạy cảm đó cho 05 người thân của chị H, nhằm mục đích để họ ngăn chặn mối quan hệ bất chính giữa hai người. Chị Á đã gọi điện thoại chửi mắng chị H về việc phá hoại hạnh phúc gia đình chị. Không có việc chị Á yêu cầu chị H phải chuyển cho chị số tiền 20 triệu đồng.

Tiến hành đối chất giữa chị H với N, chị H với chị Á: Cả ba người đều giữ nguyên nội dung đã trình bày. Quá trình điều tra không đủ căn cứ xác định N có hành vi cướp giật chiếc điện thoại Sam sung Galaxy A12, giao cấu trái ý muốn và cưỡng đoạt tài sản của chị H.

Tại Bản cáo trạng số: 50/CT- VKS.TB, ngày 28/12/2022, Viện iểm sát nhân dân huyện T, tỉnh Phú Thọ đã truy tố Lê Xuân N về tội "Hủy hoại tài sản" theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Lê Xuân N khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như Cáo trạng truy tố. Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Xuân N phạm tội: "Hủy hoại tài sản".

Xử phạt Lê Xuân N từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với Lê Xuân N.

Buộc Lê Xuân N thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Lê Xuân N.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 cụm sau chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 6S Plus, màu hồng, bị cong vênh, biến dạng không còn giá trị sử dụng.

+ Trả lại cho chị Vi Thị H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12, không lắp sim.

+ Trả lại cho Lê Xuân N 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A12, lắp sim số 09858075xx.

+ Trả lại cho chị Trần Thị Ngọc Á 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A03, lắp 02 sim: Số 03260484xx và số 09129030xx.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; Điều 589 Bộ luật Dân sự: Buộc Lê Xuân N phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho chị Vi Thị H, số tiền là 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng). Xác nhận Lê Xuân N đã nộp đủ 2.500.000 đồng để bồi thường.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê Xuân N phải nộp theo quy định.

* Bị cáo Lê Xuân N không tranh luận, không bào chữa.

* Bị hại là chị Vi Thị H không tranh luận gì đối với các nội dung mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị trong bản luận tội, nhưng đề nghị xem xét xử lý đối với Lê Xuân N về hành vi chiếm đoạt của chị chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12, vì chị đòi nhiều lần không trả.

Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến: N đã mượn chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12 của chị H sử dụng trong một thời gian dài, hai người đã cùng nhau chụp các hình ảnh nhạy cảm làm kỷ niệm; N đã giao nộp điện thoại cho Cơ quan điều tra trong quá trình điều tra vụ án này. Vì vậy, không có căn cứ xác định N chiếm đoạt chiếc điện thoại nói trên của chị H.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Trần Thị Ngọc Á không tranh luận.

* Bị cáo Lê Xuân N nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Trong vụ án này, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có

ý kiến khiếu nại, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Lê Xuân N khai nhận: Bị cáo và chị Vi Thị H đều đã có vợ, có chồng, nhưng vẫn quan hệ bất chính với nhau, nhiều lần hai người thuê nhà nghỉ để quan hệ tình dục. Ngày 11/6/2022, tại phòng số 306, nhà nghỉ P thuộc khu 15, xã H, huyện T, tỉnh Phú Thọ, do ghen tuông, Lê Xuân N đã ném 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S Plus của chị Vi Thị H xuống nền nhà, sau đó nhặt lên, dùng hai tay bẻ cong chiếc điện thoại, rồi ném mạnh về phía chị H, làm chiếc điện thoại bị vỡ, hỏng hoàn toàn; Tại thời điểm bị hủy hoại, chiếc điện thoại nói trên có trị giá là 2.500.000 đồng *(Hai triệu năm trăm nghìn đồng).*

[3]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong giai đoạn điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của Lê Xuân N đã phạm vào tội "Huỷ hoại tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm…"

[4]. Hành vi của Lê Xuân N đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Lê Xuân N phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã khai báo thành khẩn; tự nguyện nộp đủ tiền để bồi thường thiệt hại đối với tài sản bị hủy hoại; ông Lê Như D bố đẻ bị cáo là gười có công với cách mạng, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng Nhất. Vì vậy Lê Xuân N được áp dụng 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 và 01 tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do Lê Xuân N nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ ở mức khởi điểm của khung hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5]. Lê Xuân N đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc, nhưng từ trước đến nay vẫn sinh sống tại xã H1, huyện T, tỉnh Phú Thọ. Vì vậy sẽ giao Lê Xuân N cho UBND xã H1 giám sát, giáo dục trong thời gian bị cáo thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

[6]. Lê Xuân N là lao động tự do, thu nhập không ổn định. Vì vậy miễn khấu trừ thu nhập đối với N, nhưng cần buộc N thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Bộ luật hình sự.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 178 Bộ luật Hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ

01 năm đến 05 năm". Tài liệu điều tra xác định Lê Xuân N không có tài sản riêng, không giữ chức vụ hoặc làm nghề gì đặc biệt, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8]. Trong giai đoạn điều tra, chị Vi Thị H còn tố cáo Lê Xuân N có các hành vi sau: Đe doạ, dùng vũ lực để quan hệ tình dục trái ý muốn; cướp giật 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A12; cưỡng đoạt tài sản là 20.000.000 đồng; hủy hoại danh dự, nhân phẩm của chị H bằng việc phát tán ảnh nhạy cảm. Tại phiên tòa, chị H giữ nguyên đề nghị xử lý N về hành vi chiếm đoạt của chị chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A12; các hành vi khác chị H không đề nghị xử lý. Tuy nhiên, kết quả điều tra được thể hiện qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án xác định không đủ căn cứ chứng minh N có hành vi chiếm đoạt tài sản nêu trên của chị H. Qua tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử không phát hiện có việc bỏ lọt tội phạm, cho nên không có căn cứ để ra quyết định khởi tố hoặc yêu cầu Viện kiểm sát khởi tố vụ án hình sự đối với Lê Xuân N về hành vi chiếm đoạt tài sản.

[9]. Về xử lý vật chứng:

01 cụm sau chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus do anh Nguyễn Văn V tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra, là tài sản của chị Vi Thị H (trước đó chị H cho anh V), nhưng không còn giá trị sử dụng, sẽ tịch thu tiêu hủy.

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy A12, không lắp sim do Lê Xuân N tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra, là tài sản của chị Vi Thị H, sẽ trả lại cho chị H

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A12 lắp sim số 09858075xx là tài sản của Lê Xuân N, không liên quan đến hành vi phạm tội, sẽ trả lại cho bị cáo.

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A03, lắp 02 sim: (Số 03260484xx và số 09129030xx) của chị Trần Thị Ngọc Á có liên quan đến vụ án, do chị Á sử dụng chiếc điện thoại này gửi ảnh khỏa thân của Lê Xuân N và chị Vi Thị H cho một số người. Kết quả điều tra xác định hành vi của chị Á chỉ vi phạm hành chính, nên chiếc điện thoại này sẽ trả lại cho chị Á.

[10]. Về trách nhiệm dân sự: Lê Xuân N đã hủy hoại chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S Plus của chị H, nên phải có trách nhiệm bồi thường cho chị H theo quy định của Bộ luật Dân sự. Tại phiên tòa, chị H yêu cầu N bồi thường trị giá chiếc điện thoại theo Kết luận định giá là 2.500.000 đồng; yêu cầu đó là có căn cứ pháp luật, cần chấp nhận. Do chị H chặn liên lạc, nên N không gặp được chị H để bồi thường. Trước khi Tòa án mở phiên tòa, ngày 23/02/2023, N đã tự nguyện nộp đủ số tiền 2.500.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T để bồi thường cho chị H, cần xác nhận.

[11]. Về án phí:

Bị cáo Lê Xuân N phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lê Xuân N đã nộp đủ tiền bồi thường trước khi Tòa án mở phiên tòa, vì vậy bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong án hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự;

Áp dụng điểm c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 584; khoản 1 Điều 585; Điều 589 Bộ luật Dân sự; điểm a, g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

* Về trách nhiệm hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Xuân N phạm tội: "Hủy hoại tài sản".

- Xử phạt Lê Xuân N 06 (S1) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao Lê Xuân N cho UBND xã H1, huyện T, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Trong thời gian thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ, bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 99 Luật Thi hành án hình sự. Nếu bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 100 Luật Thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với Lê Xuân N.

Buộc Lê Xuân N thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Lê Xuân N.

* Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cụm sau chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple Iphone 6S Plus, màu hồng, bị cong vênh, biến dạng không còn giá trị sử dụng.

- Trả lại cho chị Vi Thị H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A12, không lắp sim.

- Trả lại cho Lê Xuân N 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A12, lắp sim số 09858075xx.

- Trả lại cho chị Trần Thị Ngọc Á 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A03, lắp 02 sim: Số 03260484xx và số 09129030xx.

(Các vật chứng nêu trên đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện T quản lý, có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT-Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T).

* Về trách nhiệm dân sự: Buộc Lê Xuân N phải bồi thường thiệt hại về tài sản cho chị Vi Thị H, số tiền là 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng). Xác nhận Lê Xuân N đã nộp đủ 2.500.000 đồng để bồi thường tại Chi cục

Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Phú Thọ, theo Biên lai thu tiền số AA/2020/0002759, ngày 23/02/2023.

* Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê Xuân N phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKS huyện, tỉnh;
- Công an huyện T;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có QL, NVLQ;
- Trại TG Công an tỉnh PT;
- UBND xã T;
- UBND xã H1;
- Chi cục THADS huyện T;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Minh Hòa